TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-DS	*Tam Nông, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLST- DS ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Dương Thị Như Ý, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 27/7/2023)

- Bị đơn: Dương Văn T1, sinh năm 1995.
  Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Văn T1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T2 phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền mua trăn còn thiếu là: 185.000.000đ (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án

xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội nên trường hợp của bà Nguyễn Thị T được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Dương Văn T1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T2 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.312.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hùng Cường